

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 42/2020/TLST- HNGĐ ngày 02 tháng 03 năm 2020 giữa:

Nguyên đơn Bùi Thị N sinh năm 1985. Nơi cư trú: Xóm T - Xã M - Huyện L - Tỉnh Hòa Bình.

Bị đơn Bùi Văn C, sinh năm 1986. Nơi cư trú: Xóm T - Xã M - Huyện L - Tỉnh Hòa Bình.

- Căn cứ các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình 2014.
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 06 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 06 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Bùi Thị N và anh Bùi Văn C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Bùi Thị N và anh Bùi Văn C thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung Bùi Thị Huyền T, sinh ngày 05/08/2009 cho chị Bùi Thị N và giao con chung Bùi Văn Q, sinh 13/10/2007 cho anh Bùi Văn C trực tiếp nuôi dưỡng kể từ tháng 07/2020 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi). Các bên chưa phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, khi có yêu cầu của một hoặc hai bên đương sự hoặc của cá nhân, cơ quan, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về công nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về án phí: Nguyên đơn Bùi Thị N tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí ly hôn sơ thẩm (bao gồm cả phần án phí mà bị đơn Bùi Văn C phải chịu) theo quy định với số tiền là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng). Được đối trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí nguyên đơn đã nộp theo biên lai số: 0002939 ngày 28/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạc Sơn - Tỉnh Hòa Bình. Nay nguyên đơn không phải nộp thêm nữa và được trả lại 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hoà Bình;
- VKSND huyện Lạc Sơn;
- Chi cục THADS huyện Lạc Sơn;
- UBND xã M;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Bùi Văn Kính